**I.MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I – LỚP 11**

**Môn: Ngữ văn**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp tự luận

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ trữ tình | **4** | **0** | **2** | **1** | **1** | **1** | **0** | **1** | **50** |
| Truyện |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một tác phẩm văn học (Thơ, truyện) | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **50** |
| **Tỉ lệ %** | | | ***20*** | ***5*** | ***10*** | ***25*** | ***5*** | ***25*** | ***0*** | ***10*** | **100** |

**II. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I– LỚP 11**

| **TT** | **Nội dung kiến thức/kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/kĩ năng** | **Mức độ kiến thức,**  **kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **1** | **ĐỌC HIỂU** | Truyện | **Nhận biết**  - Nhận biết được một số yếu tố của truyện ngắn hiện đại như: không gian, thời gian, câu chuyện, nhân vật, người kể chuyện ngôi thứ 3 (người kể chuyện toàn tri) và người kể chuyện ngôi thứ nhất (người kể chuyện hạn tri), sự thay đổi điểm nhìn, sự nối kết giữa lời người kể chuyện, lời nhân vật,...  **Thông hiểu**  - Tóm tắt được cốt truyện, mạch truyện và lí giải được ý nghĩa, tác dụng của cốt truyện.  - Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện.  - Phân tích được một số yếu tố của truyện ngắn hiện đại như: không gian, thời gian, câu chuyện, nhân vật, người kể chuyện ngôi thứ 3 (người kể chuyện toàn tri) và người kể chuyện ngôi thứ nhất (người kể chuyện hạn tri), sự thay đổi điểm nhìn, sự nối kết giữa lời người kể chuyện, lời nhân vật,...  - Phân tích, lí giải được chủ đề, tư tưởng của tác phẩm.  **Vận dụng**  - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.  - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với nhận thức, tình cảm, quan niệm của bản thân.  **Vận dụng cao:**  - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản.  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng, những đặc sắc về nghệ thuật trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân. | 4 câu | 3 câu | 2câu | 1câu | 50 |
| Thơ trữ tình | **Nhận biết**  Nhận biết một số đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ văn học, tính đa nghĩa của ngôn từ, yếu tố tượng trưng trong thơ, cấu tứ, hình ảnh; chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản thơ.  **Thông hiểu**  - Phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản thơ.  - Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản thơ; phát hiện được các giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ văn bản thơ.  **Vận dụng**  - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.  - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với nhận thức, tình cảm, quan niệm của bản thân.  **Vận dụng cao:**  - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản.  - Đánh giá được giá trị thẩm mĩ của một số yếu tố trong thơ như ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ thể hiện trong văn bản. |  |  |  |  |  |
| **2** | **VIẾT** | Viết văn  bản nghị luận về tác phẩm truyện (Những đặc điểm trong cách kể của tác giả) – Văn bản phần Đọc hiểu | **Nhận biết**:  - Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm truyện được chọn để phân tích (chú ý nêu khái quát các phương diện làm nên tính nghệ thuật của tác phẩm mà bài viết sẽ đi sâu phân tích)  **Thông hiểu**:  - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. Nêu được và phân tích một cách cụ thể, rõ ràng về các phương diện nghệ thuật đặc sắc của tác phẩm (nghệ thuật sáng tạo tình huống, xây dựng cốt truyện, những nét đặc sắc của hình tượng người kể chuyện, cách tổ chức trần thuật, lời văn và giọng điệu,…)  - Nêu nhận định, đánh giá về tác phẩm truyện dựa trên các lý lẽ và bằng chứng thuyết phục với những phân tích có chiều sâu hay thể hiện góc nhìn mới mẻ.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng**:  - Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm.  - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm).  **Vận dụng cao**:  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị hình thức tác phẩm.  - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt. | 1\* | 1\* | 1\* | 1câu TL | 50 |
| Viết văn  bản nghị luận về tác phẩm thơ (Tìm hiểu cấu tứ và hình ảnh trong tác phẩm) – Văn bản phần Đọc hiểu | **Nhận biết**:  Giới thiệu ngắn gọn về bài thơ (tác giả, vị trí của bài thơ; lý do lựa chọn bài thơ;…)  **Thông hiểu**:  - Xác định rõ trọng tâm vấn đề được bàn luận trong bài viết (cấu tứ độc đáo của bài thơ và sự chi phối của nó đến hệ thống hình ảnh).  - Xem xét vấn đề một cách toàn diện theo từng khía cạnh cụ thể với những lí lẽ, bằng chứng xác đáng.  **Vận dụng**:  - Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm.  **Vận dụng cao**:  - Đánh giá được nét đặc sắc về cấu tứ và hình ảnh của bài thơ cũng như giá trị của chúng trong việc thể hiện những khám phá mới về con người và cuộc sống.  - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt. |  |  |  |  |  |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **25%** | **35%** | **30%** | **10%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60%** | | **40%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GDĐT NINH BÌNH**  **TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ** | **ĐỀ THI GIỮA KÌ I**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn 11** |

**I. ĐỌC HIỂU (5.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*(1)Tôi lại về quê mẹ nuôi xưa  
Một buổi trưa, nắng dài bãi cát  
Gió lộng xôn xao, sóng biển đu đưa  
Mát rượi lòng ta ngân nga tiếng hát...*

*(….)*

*Con đã về đây, ơi mẹ Tơm*

*Hỡi người mẹ khổ đã dành cơm*

*Cho con, cho Đảng ngày xưa ấy*

*Không sợ tù gông, chấp súng gươm*

*(…)*

*(2)Bâng khuâng chuyện cũ: một chiều thu  
Mười chín năm xưa, mấy bạn tù  
Vượt ngục, băng rừng, tìm mối Đảng  
Duyên may, dây nối, đất Hanh Cù.*

*Thương người cộng sản, căm Tây - Nhật  
Buồng Mẹ - buồng tim - giấu chúng con  
Đêm đêm chó sủa... Làng bên động?  
Bóng Mẹ ngồi canh lẩn bóng cồn...  
  
Chợ xa, Mẹ gánh mớ rau xanh  
Thêm bó truyền đơn gọi đấu tranh  
Bãi cát vàng thau in bóng Mẹ  
Chiều về... Hòn Nẹ... Biển reo quanh...*

(…..)

*(3) Ôi bóng người xưa, đã khuất rồi*

*Tròn đôi nấm đất trắng chân đồi*

*Sống trong cát, chết vùi trong cát*

*Những trái tim như ngọc sáng ngời*

*Đốt nén hương thơm, mát dạ Người*

*Hãy về vui chút, mẹ Tơm ơi!*

*Nắng tươi xóm ngói, tường vôi mới*

*Phấp phới buồm dong, nắng biển khơi...”*

(Trích *“Mẹ Tơm”,* Tố Hữu, *Gió lộng*, NXB Văn học, 1981)

*\* Ghi chú: - Nhà thơ Tố Hữu (1920 – 2002). Ông là một trong những lá cờ đầu của nền văn nghệ cách mạng Việt Nam. Thơ Tố Hữu mang tính chất trữ tình chính trị rất sâu sắc. Hồn thơ Tố Hữu luôn hướng tới cái ta chung với lẽ sống lớn, tình cảm lớn, niềm vui lớn của con người cách mạng, của cả dân tộc. Đó là tình cảm đồng bào, đồng chí, tình quân dân, tình cảm quốc tế vô sản…*

*- Bài thơ “Mẹ Tơm” được viết 7.1961. Nhà thơ Tố Hữu cho biết: Sau 19 năm đi xa, tôi lại về Hanh Cù, Hanh Cát – làng ven biển Hậu Lộc, Thanh Hóa – nơi ngày xưa có bà mẹ Tơm rất nghèo đã nuôi giấu chúng tôi, mấy anh em (những chiến sĩ cộng sản bị giặc bắt giam) trốn tù (nhà tù của bọn thực dân đế quốc) về hoạt động.*

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** Xác định chủ đề của bài thơ ?

A. Vẻ đẹp của người phụ nữ Việt Nam

B. Những năm tháng đấu tranh gian khổ, hào hùng

C. Vẻ đẹp người mẹ anh hùng – Mẹ Tơm

D. Quê hương

**Câu 2.** Từ ngữ nào trực tiếp thể hiện cảm xúc của tác giả ?

A. *Ơi, hỡi, bâng khuâng, ôi, ơi*

B. *Ơi, hỡi, ôi*

C. *Ơi, hỡi, ôi, thương, căm, mát dạ*

D. *Ơi, hỡi, thương, căm, bâng khuâng, ôi, ơi*

**Câu 3.** Chỉ ra những hình ảnh miêu tả mẹ Tơm trong phần (2) của đoạn thơ ?

A. *Thương người cộng sản, căm Tây – Nhật, bóng mẹ ngồi canh lẩn bóng cồn.*

B.*Thương người cộng sản, căm Tây – Nhật, Buồng mẹ - buồng tim – giấu chúng con, bóng mẹ ngồi canh lẩn bóng cồn, mẹ gánh mớ rau xanh, bó truyền đơn, bãi cát vàng thau in bóng mẹ* .

C. *Bóng mẹ ngồi canh lẩn bóng cồn, mẹ gánh mớ rau xanh, bó truyền đơn, bãi cát vàng thau in bóng mẹ* .

D. *Buồng mẹ - buồng tim – giấu chúng con, bóng mẹ ngồi canh lẩn bóng cồn, mẹ gánh mớ rau xanh, bó truyền đơn, bãi cát vàng thau in bóng mẹ*.

**Câu 4.** Trong câu thơ *đốt nén hương thơm, mát dạ Người*, “Người” được nhắc đến ở đây là ai?

A. Mẹ Tơm

B. Những chiến sĩ đã hi sinh tại vùng đất này

C. Tác giả

D. Đồng bào, chiến sĩ đã hi sinh trong hai cuộc kháng chiến trường kì của dân tộc

**Câu 5.** Chỉ ra tâm trạng của tác giả được thể hiện ở hai câu thơ:

*Gió lộng xôn xao, sóng biển đu đưa  
Mát rượi lòng ta ngân nga tiếng hát...*

A. Sự hân hoan, vui mừng khi về thăm mẹ Tơm, người đã che chở, bảo vệ mình trong thời gian hoạt động cách mạng.

B. Sự ngơ ngác và cảm giác lạ lùng khi lâu ngày mới trở lại

C. Sự bùi ngùi, xúc động khi nhìn thấy những cảnh vật nơi đây

D. Sự thất vọng, nuối tiếc khi không còn thấy cảnh cũ, người xưa

**Câu 6.** Nội dung của câu thơ: *Buồng Mẹ - buồng tim - giấu chúng con* ?

A. Việc bổ sung chức năng mới cho dấu câu đem đến những liên tưởng thú vị .

B. Hình ảnh căn buồng mẹ Tơm nuôi giấu những chiến sĩ cách mạng.

C. Căn buồng của mẹ Tơm chính là nơi che giấu những chiến sĩ cách mạng

D. Hình ảnh biểu tượng cho tấm lòng kiên trung, son sắt, một lòng hướng về Đảng, về cách mạng.

**Câu 7.** Cảm hứng chủ đạo của đoạn thơ là gì?

A. Đề cao đạo lí nhân nghĩa của dân tộc.

B. Ca ngợi tấm lòng trung thành của mẹ Tơm.

C. Tấm lòng thương yêu, kính trọng, ngợi ca, biết ơn của tác giả với mẹ Tơm.

D. Tấm lòng thuỷ chung với cách mạng của mẹ Tơm.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 8.** Từ những từ ngữ gạch chân ở hai khổ thơ, hãy chỉ ra sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của mẹ Tơm ?

*Thương người cộng sản, căm Tây - Nhật  
Buồng Mẹ - buồng tim - giấu chúng con  
Đêm đêm chó sủa... Làng bên động?  
Bóng Mẹ ngồi canh lẩn bóng cồn...  
  
Chợ xa, Mẹ gánh mớ rau xanh  
Thêm bó truyền đơn gọi đấu tranh  
Bãi cát vàng thau in bóng Mẹ  
Chiều về... Hòn Nẹ... Biển reo quanh...*

**Câu 9.** Hành động “*lại về quê mẹ nuôi xưa*” và “*thắp nén hương thơm, mát dạ Người*” để lại cho anh/chị bài học gì về lối sống ?

**Câu 10.** Theo anh/chị, cấu tứ của bài thơ có tác dụng gì trong việc thể hiện mạch cảm xúc của nhà thơ ?

**Phần II. VIẾT (5.0 điểm)**

Viết bài nghị luận về cấu tứ và hình ảnh trong bài thơ *Mẹ Tơm* (trong phần Đọc hiểu) của tác giả Tố Hữu.

--- Hết----

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GDĐT NINH BÌNH**  **TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI GIỮA KÌ I**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn 11** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **5,0** |
|  | **1** | C | 0.5 |
| **2** | A | 0.5 |
| **3** | D | 0.5 |
| **4** | A | 0.5 |
| **5** | A | 0.5 |
| **6** | D | 0.5 |
| **7** | C | 0.5 |
| **8** | - Sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của mẹ Tơm:  + Từ tình thương yêu những chiến sĩ cách mạng, căm thù giặc giày xéo quê hương mà dẫn đến hành động chở che, bảo vệ;  + Từ người mẹ bảo vệ, mẹ Tơm trở thành người mẹ tranh đấu cho sự nghiệp giải phóng quê hương.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Đáp ứng tốt các yêu cầu nội dung, diễn đạt mạch lạc: 0.5 điểm*  *- Hiểu đúng nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm*  *- Chỉ nêu được một sự chuyển biến: 0,25 điểm*  *- Trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm* | 0.5 |
| **9** | - Hành động “*lại về quê mẹ nuôi xưa*” và “*thắp nén hương thơm, mát dạ Người*” để lại bài học về lối sống nghĩa tình, chung thủy, uống nước nhớ nguồn  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Đáp ứng tốt yêu cầu nội dung, diễn đạt mạch lạc: 0,5 điểm*  *- Trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm* | 0.5 |
| **10** | Vai trò của cấu tứ trong việc thể hiện mạch cảm xúc của nhà thơ:  -Toàn bộ nhận thức, cảm xúc của nhà thơ có thể bộc lộ chân thực, tự nhiên, sinh động và trọn vẹn nhất: Đó là niềm hân hoan, vui sướng khi trở lại thăm miền biển Hậu Lộc – quê hương của mẹ Tơm; đó là cảm xúc thương yêu, kính trọng, ngợi ca, biết ơn mẹ Tơm.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời đúng, diễn đạt tốt: 0,5 điểm*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm* | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **5.0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học* | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*  Viết bài văn tìm hiểu về cấu tứ và hình ảnh trong bài thơ *Mẹ Tơm* của tác giả Tố Hữu trong phần đọc hiểu | 0.5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng hợp lí.  - *Sau đây là một hướng gợi ý:*  \* Bài thơ có cấu tứ độc đáo  - Nêu khái quát cấu tứ bài thơ: Cấu tứ của bài thơ được gợi lên từ hình ảnh mẹ Tơm theo diễn biến của cuộc hành trình và theo sự vận động nội tâm của tác giả.  - Cách tổ chức cấu tứ:  + Cái tôi trữ tình xuất hiện ngay ở đầu bài thơ với cảm xúc dào dạt khi nhà thơ trở về miền biển Hậu Lộc – quê hương của mẹ Tơm sau nhiều năm trời xa cách  + Xuyên suốt bài thơ là hình ảnh người mẹ giàu lòng yêu thương, có lí tưởng cao quý và sẵn sàng hi sinh cho Đảng, cho cách mạng. + Phần cuối bài thơ bộc lộ tấm lòng thương yêu, kính trọng, ngợi ca, biết ơn của tác giả với mẹ Tơm.  *\** Phân tích hệ thống hình ảnh trong bài thơ  - Bài thơ sử dụng hệ thống hình ảnh để thể hiện cảm xúc dạt dào của nhà thơ khi về thăm lại quê hương của mẹ Tơm. Bên cạnh đó là lớp hình ảnh về mẹ Tơm.  - Phân tích ý nghĩa một số hình ảnh đặc sắc:  + Tố Hữu nhớ đến mẹ Tơm là nhớ đến một người mẹ giàu lòng thương yêu, có lí tưởng cao quý. Chính mẹ Tơm mười chín năm về trước đã nuôi dưỡng, che chở, bảo vệ cho Tố Hữu trong những ngày vượt ngục đầy gian nan, bất chấp bạo lực của kẻ thù: *buồng mẹ - buồng tim-giấu chúng con, bóng mẹ ngồi canh lẩn bóng cồn…*  + Về thăm Mẹ, chỉ còn lại *“đôi nấm đất trắng chân đồi”*, nỗi niềm ấy được nhà thơ diễn tả cảm động và chân thành để tạo nên một tượng đài bất tử về Mẹ, *“những trái tim như ngọc sáng ngời”* là phẩm chất trong sáng tuyệt vời của người mẹ hy sinh một đời vì cách mạng đó là cái chết mở ra ý nghĩa của sự sống.  *\** Đánh giá  + Nhờ cấu tứ, tổ chức của bài thơ trở nên chặt chẽ, mọi yếu tố cấu tạo đều liên hệ mật thiết với nhau và đều hướng về làm rõ nội dung tư tưởng và hình tượng mẹ Tơm.  + Cấu tứ đã chi phối đến việc lựa chọn và xây dựng hệ thống hình ảnh phù hợp, khiến cho việc bộc lộ cảm xúc của nhân vật trữ tình trở nên xúc động hơn, phù hợp với tâm trạng của nhân vật trữ tình.  + Nhờ vào cấu tứ, bài thơ trở nên sâu sắc và lôi cuốn, gợi cho người đọc cảm nhận và suy ngẫm về ý nghĩa sâu sắc của tác phẩm.  + Có thể chỉ ra sự khác biệt của bài thơ này so với các bài thơ khác trên phương diện xây dựng hệ thống hình ảnh và tạo sự kết nối giữa các bộ phận cấu tạo trong bài thơ.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Phân tích đầy đủ nội dung, sâu sắc, biết so sánh để thấy được nét riêng trong cấu tứ: 3,25 - 3,5 điểm*  *- Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 2,5 – 3,0 điểm*  *- Phân tích chung chung, sơ sài: 1,5 -2,25 điểm*  *- Phân tích quá sơ sài: 1,0*  *- Hoàn toàn không hiểu: 0,0 điểm* | 3.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt giàu hình ảnh cảm xúc; có lí luận. | 0.5 |
| **Tổng điểm** | | | **10.0** |